

tôn giáo, về quan hệ chính quyền nhân dân với các tôn giáo.

Tiếp theo là Biên niên sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào Công giáo, được trích trên các báo: Người Công giáo Việt Nam, Nguyệt san Công giáo và Dân tộc, báo Cứu quốc, Nguyệt san Đa Minh, báo Văn Nghệ, báo Chính nghĩa, Thông tấn xã Việt Nam, báo Sáng danh Chúa, Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, 1993.

Cuối cùng là bài viết của tác giả điểm lại những lời nói, bài viết đặc sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào Công giáo, để thấy rõ tấm lòng sâu sắc, trân trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh với các tôn giáo. Qua đó, chúng ta rút ra những bài học quý báu về tư tưởng Hồ Chí Minh với công tác tôn giáo mà ngày nay chúng ta cần phải tiếp tục kế thừa và phát huy.

Tóm lại, với cách trình bày khoa học về những tư liệu, sự kiện của Chủ tịch Hồ Chí Minh với đồng bào Công giáo, chúng ta thấy được sự cần cù, tỉ mỉ công phu của tác giả, những tâm huyết của tác giả đối với tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, nhất là tấm lòng của Bác với đồng bào Công giáo. Đây là cuốn sách dùng để tham khảo rất hữu ích cho bạn đọc về Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo nói chung và về Công giáo nói riêng.

Nguyễn Thị Quế Hương

VIỆN NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO

TÍNH ĐA NGUYÊN TRONG CÁC TÔN GIÁO THẾ GIỚI(*)

Harold Coward,

Nxb. Oneworld, Oxford 2000, 184 trang

Kinh nghiệm tôn giáo xưa nay vẫn được định nghĩa là cuộc truy tìm cái thực tại tối thượng. Để tìm kiếm thực tại đó, các tôn giáo thường phải có những nỗ lực thực sự hướng đến việc tuyên bố về tính duy nhất và tính phổ biến toàn cầu của mình. Nhiều tôn giáo thể hiện khuynh hướng từ bên trong, tuyên bố mình là chính giáo, mang đến cho tín đồ sự mặc khải thực sự và chỉ ra con đường chân chính của cứu rỗi và giải thoát. Do đó, thật mâu thuẫn nếu một tôn giáo phải chấp nhận các cách lí giải khác về thực tại tối thượng ngoài quan điểm của mình. Nhưng trong thực tế,

thế giới luôn có đa nguyên về tôn giáo, và bản thân các tôn giáo ngày nay cũng mang trong mình những đặc trưng của tính đa nguyên.

Cuốn sách này khảo sát cách thức một số tôn giáo đã phản ứng và đang phản ứng với những thách thức đặc biệt của vấn đề đa nguyên. Tác giả hi vọng nghiên cứu như thế sẽ giúp tín đồ từ các truyền thống tôn giáo tín ngưỡng khác nhau có điều kiện hiểu tốt hơn về tôn giáo của nhau và nhận thức được các chiều hướng đúng đắn của đời sống tinh thần trong một thế giới đa nguyên.

Sách chia làm 7 chương chính. Chương Một bàn về đa nguyên tôn giáo và quan hệ của nó với Do Thái giáo. Do Thái giáo phát sinh từ bối cảnh đa nguyên của Cận Đông Cổ đại, nó đã có bề dày phản ứng lại đa nguyên tôn giáo từ thời Babylon. Trong suốt giai đoạn Cổ và Trung đại, các quan điểm cơ bản có thể thấy là xem các tôn giáo đa dạng như là các phóng chiếu khác nhau của một vị thần Logos; hoặc chỉ Do Thái giáo là tín ngưỡng được mặc khải bởi Thượng Đế và vì thế mà chân thực trên mọi phương diện. Sang giai đoạn Hiện đại, khi Do Thái giáo bắt đầu xuất hiện cả ở người không phải là Do Thái, nó nhấn mạnh tính toàn thể của mối quan hệ giữa loài người, thế giới và Thượng Đế. Sau này, có một quan điểm mới có vẻ cởi mở hơn khi xem xét mọi tôn giáo như những phóng chiếu đa dạng của một khái niệm Thượng Đế. Tác giả cho rằng sự đa dạng giữa các tôn giáo được xem như yếu tố tích cực gia tăng sức mạnh cho toàn thể cộng đồng tôn giáo trong sự đối nghịch với các lực lượng xã hội thế tục xung quanh.

Chương Hai nói về đa nguyên tôn giáo và Kitô giáo. Trên cơ sở xem xét Tân ước, tác giả đề cập quan hệ trong lịch sử của Kitô giáo với các tôn giáo khác và phân tích sự đụng độ của Kitô giáo hiện đại với các tôn giáo đó và những phát triển gần đây của tôn giáo này. Vấn đề cơ bản là Kitô giáo cho mình là duy nhất nhưng chính Tân ước lại cung cấp cơ sở cho những ý tưởng về sự cởi mở. Điều cốt lõi là quan điểm khác nhau về sự hiện thân chân thực của Giêsu. Theo tác giả, thần học Kitô giáo hiện đại là những nỗ lực thoát ra thuyết tương đối của Troeltsch và xu hướng riêng biệt của Barth. Sau cùng cách tiếp cận nhiều hứa hẹn nhất theo tác giả là cách tiếp cận mang tính đối thoại, nhấn mạnh cả tính toàn cầu của Thượng Đế và nhu

cầu con người về mong muốn hoàn thiện bản thân hướng tới chân lí riêng của mỗi tôn giáo mà họ thờ cúng.

Chương Ba nói về đa nguyên tôn giáo và Islam giáo, bắt đầu bằng phân tích những điểm chung của Islam giáo với các tín ngưỡng khác, phân tích mối quan hệ của Islam giáo và các tôn giáo phương Tây và phương Đông, đồng thời về phản ứng quân sự của thế giới Islam giáo trước và trong quá trình tín đồ Islam giáo đối mặt với phương Tây. Nhìn chung, Islam giáo vốn tin mình là mạc khải duy nhất và các tôn giáo từng có chỉ là những nhánh trạch hưởng từ một tôn giáo gốc ban đầu. Vấn đề của Islam giáo hiện nay là nó không hiểu rõ các tôn giáo khác vì thiếu thông tin, mặt khác các học giả Islam giáo phân tích Kitô giáo và Do Thái giáo thường theo cách nhìn của kinh Koran, chứ không phải bản thân các tôn giáo đó như hiện nay. Tác giả nhấn mạnh là tất nhiên đa nguyên tôn giáo sẽ buộc Islam giáo phải tự tìm hiểu rõ hơn về các truyền thống tôn giáo khác để thấy được vị trí ngang bằng của mình.

Các chương 4, 5, 6 nói về mối quan hệ giữa đa nguyên tôn giáo và tín ngưỡng Baha'i, với Hindu giáo và Phật giáo. Baha'i được coi là một trong những phong trào tôn giáo mới của thế giới hiện đại, từng đạt tới số tín đồ khoảng 6 triệu người và được coi như một tôn giáo thế giới. Quan điểm về đa nguyên tôn giáo của Baha'i được xem xét qua ý kiến của học giả Seena Fazel, trong cuốn *Đa nguyên tôn giáo*, coi tín đồ Bahai như những nhà đa nguyên hơn là nhất nguyên tôn giáo vốn chỉ coi một tư tưởng tôn giáo là chân thực hay coi tôn giáo của họ là toàn thể sự thực, và các tôn giáo khác chỉ có một phần sự thực. Đối với Phật giáo, tác giả nhấn mạnh tính khoan dung có truyền thống của tôn giáo này. Ông cũng dẫn lại ý kiến của Đà Lai Lạt Ma cho rằng các tôn giáo khác nhau cần hướng tới một mục tiêu chung là làm cho con người tốt đẹp hơn. Sự khác nhau giữa các tôn giáo cần được thừa nhận, nhưng những khác biệt đó cần được hiểu trong bối cảnh mục tiêu chung nói trên. Do đó, cần củng cố và phát huy sự tôn trọng lẫn nhau giữa các tôn giáo.

Chương cuối cùng bàn về đa nguyên tôn giáo và tương lai của các tôn giáo trên thế giới. Tác giả khái quát rằng mỗi tôn giáo đã phát sinh từ trong môi trường đa nguyên tôn giáo và đã tự định hình chính mình trong quá trình phản ứng với đa nguyên. Chính sức ép của đa nguyên đã hoạt động như một chất xúc tác để tạo nên sự sâu sắc và những phát triển của mỗi tôn giáo. Về tình hình đa nguyên tôn giáo hiện nay, tác giả rút ra 3 chủ đề chính: 1) tốt nhất nên hiểu đa nguyên tôn giáo theo các khái niệm của một logic coi cái Một được phóng chiếu ra cái Nhiều; 2) có một sự thừa nhận chung về phẩm chất có tính phương tiện của kinh nghiệm tôn giáo cụ thể; 3) tâm linh được nhận diện và đánh giá bằng cách áp đặt tiêu chuẩn của riêng một tôn giáo lên các tôn giáo khác. Sau cùng, tác giả bàn về tương lai tôn giáo, đặc biệt trên phương diện thần học qua việc nêu lên và phân tích các giả định và điều kiện cho những đối thoại tôn giáo trong tương lai.

Nhìn chung, cuốn sách trình bày ngắn gọn, súc tích và khái quát được những diễn biến của quá trình đa nguyên tôn giáo, xem xét các tôn giáo, tín ngưỡng cụ thể trong mối quan hệ với các tôn giáo khác, nêu bật hiện trạng của vấn đề đa nguyên tôn giáo và khẳng định đó là một biểu hiện tất yếu và là thách thức thực sự với bất cứ tôn giáo nào hiện có trên thế giới. Trong bối cảnh toàn cầu hoá đang diễn ra mạnh mẽ, và trước những diễn biến phức tạp của đời sống tôn giáo, cuốn sách cung cấp cho những nhà nghiên cứu tôn giáo những luận cứ khoa học rất có giá trị.

Hoàng Chung

*. Nguyên bản tiếng Anh: *Pluralism in the World Religions - A short introduction*, hiện có tại thư viện Viện Nghiên cứu Tôn giáo. Tác giả Harold Coward hiện là giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo và Xã hội tại đại học Victoria đồng thời là tác giả và biên tập gần 40 cuốn sách. Ông cũng là một chuyên gia có tiếng về Hin đư giáo, về triết học và tôn giáo so sánh và là một thành viên của Hội hoàng gia Canada.